

BÀI 2

GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Nguyễn Kim Khánh

Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông
2016

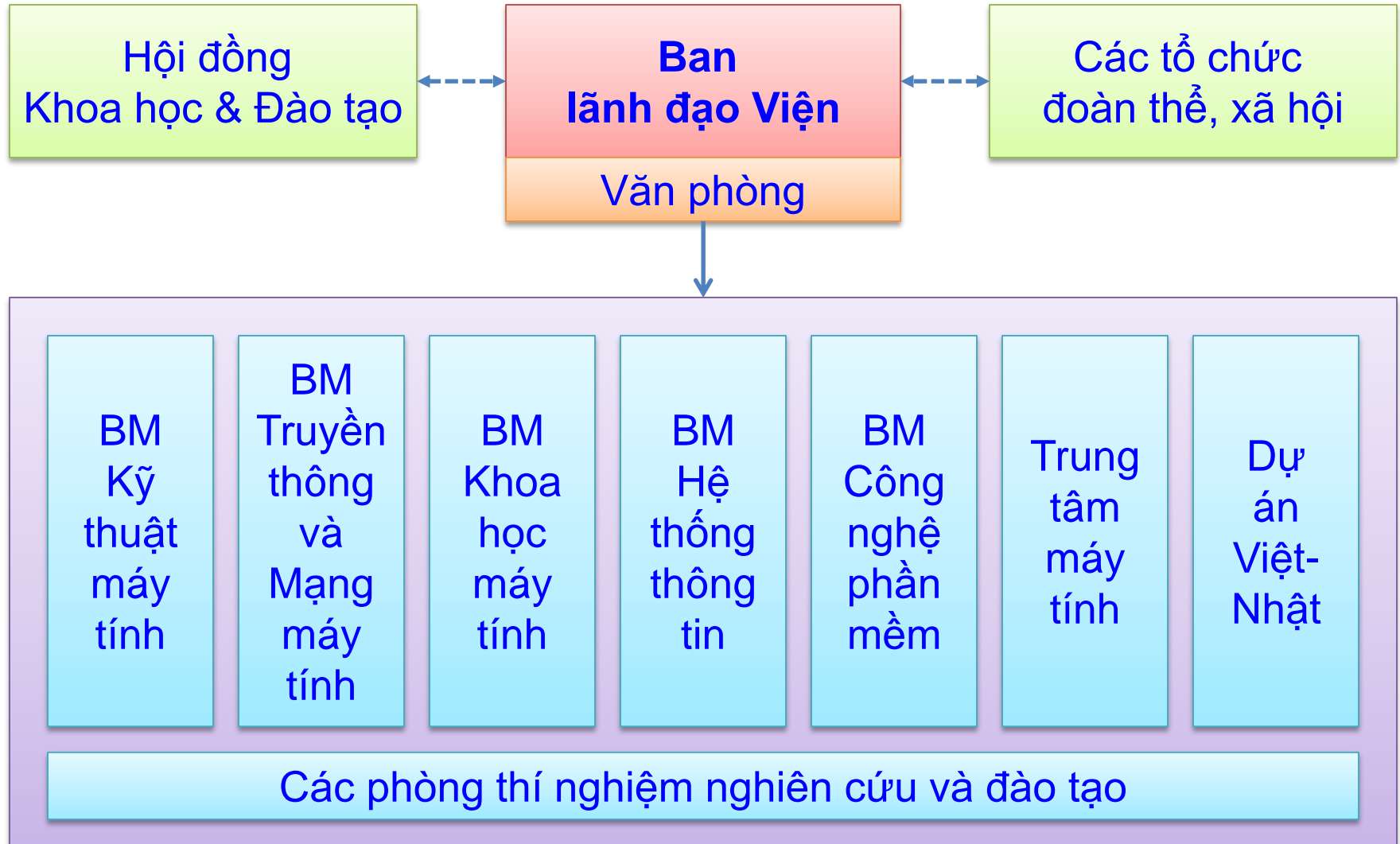
Nội dung

1. Giới thiệu chung Viện CNTT&TT
2. Các chương trình đào tạo
3. CTĐT Cử nhân kỹ thuật và kỹ sư
4. CTĐT Cử nhân công nghệ CNTT
5. CTĐT Kỹ sư tài năng

1. Giới thiệu chung Viện CNTT&TT

- 1987: Thành lập Khoa Tin học
- 1995: Thành lập Khoa Công nghệ thông tin
- 2009: Thành lập Viện CNTT&TT
- Địa chỉ Văn phòng Viện: P504-Tòa nhà B1
- Website: soict.hust.edu.vn

Tổ chức và nhân sự của Viện CNTT&TT



Thông tin cho sinh viên

■ Online:

- Website: soict.hust.edu.vn
- Facebook:
 - Viện CNTT và TT Đại học BKHN
 - SOICT Group
- Các website bộ môn
- Tư vấn học tập: tuvanhoctap@soict.hust.edu.vn

■ Offline:

- Văn phòng Viện: P504-B1
- Các văn phòng Bộ môn (tầng 5, 6 nhà B1)

Thông tin cho sinh viên



Language:  

ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

- TRANG CHỦ
- GIỚI THIỆU ▾
- ĐÀO TẠO ▾
- NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ▾
- BỘ MÔN - TRUNG TÂM ▾
- TIN TỨC ▾
- THÔNG BÁO ▾
- DÀNH CHO SINH VIÊN ▾**
 - Tổ TVHT ▸
 - Biểu mẫu
 - Quy trình
 - Thông tin chung
 - Câu hỏi thường gặp

Câu hỏi thường gặp

Được đăng ngày Thứ hai, 18 Tháng 1 2016 19:57

TỔNG HỢP CÂU HỎI FAQ CHO TƯ VẤN HỌC TẬP

----- Thông tin chung, chương trình đào tạo -----

Q: Tư vấn học tập là gì? Khi nào cần tư vấn học tập?

A: Tư vấn học tập là công tác hỗ trợ sinh viên trong học tập, nghiên cứu khoa học và định hướng nghề nghiệp. Các thầy cô tham gia tư vấn là các chuyên gia có chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, sẽ đồng hành tư vấn cho các em trong suốt quá trình học tập ở trường.

Hiện nay Ban cố vấn của Viện gồm nhiều thầy cô là PGS, TS, hiện đang giữ các vị trí lãnh đạo Viện, lãnh đạo Bộ môn hoặc trợ lý quản lý của Viện.

Bất cứ khi nào băn khoăn về phương pháp học tập, về quy chế, chưa hiểu quá trình đăng ký học tập, lựa chọn ngành/chuyên ngành, tham gia nghiên cứu khoa học, định hướng sau khi ra trường... các em có thể liên hệ tổ tư vấn (theo các hình thức ở dưới) để được giải đáp.

Cũng lưu ý: tư vấn học tập chỉ giải đáp thắc mắc và tư vấn cho các em cách làm, việc thực hiện các em cần liên hệ bộ phận quản lý, tư vấn học tập không có chức năng giải quyết các thủ tục cụ thể.

LIÊN KẾT

- ▶ Hội nghị khoa học quốc tế SoICT 2016
- ▶ Hội nghị sinh viên NCKH 2015-2016
- ▶ Thông tin tuyển sinh sau đại học
- ▶ Trang chủ trường Đại học BKHN
- ▶ Chương trình MSDN-AA
- ▶ Hệ thống thông tin sinh viên SIS
- ▶ Quy trình

BỘ ĐẾM TRUY CẬP

2741957

 Hôm nay	101
 Hôm qua	6822

Các phòng thí nghiệm phục vụ đào tạo

- PTN Kỹ thuật máy tính
- PTN Truyền thông và mạng máy tính
- PTN An toàn thông tin
- PTN Khoa học máy tính
- PTN Hệ thống thông tin
- PTN Kỹ thuật phần mềm

Các phòng thí nghiệm nghiên cứu

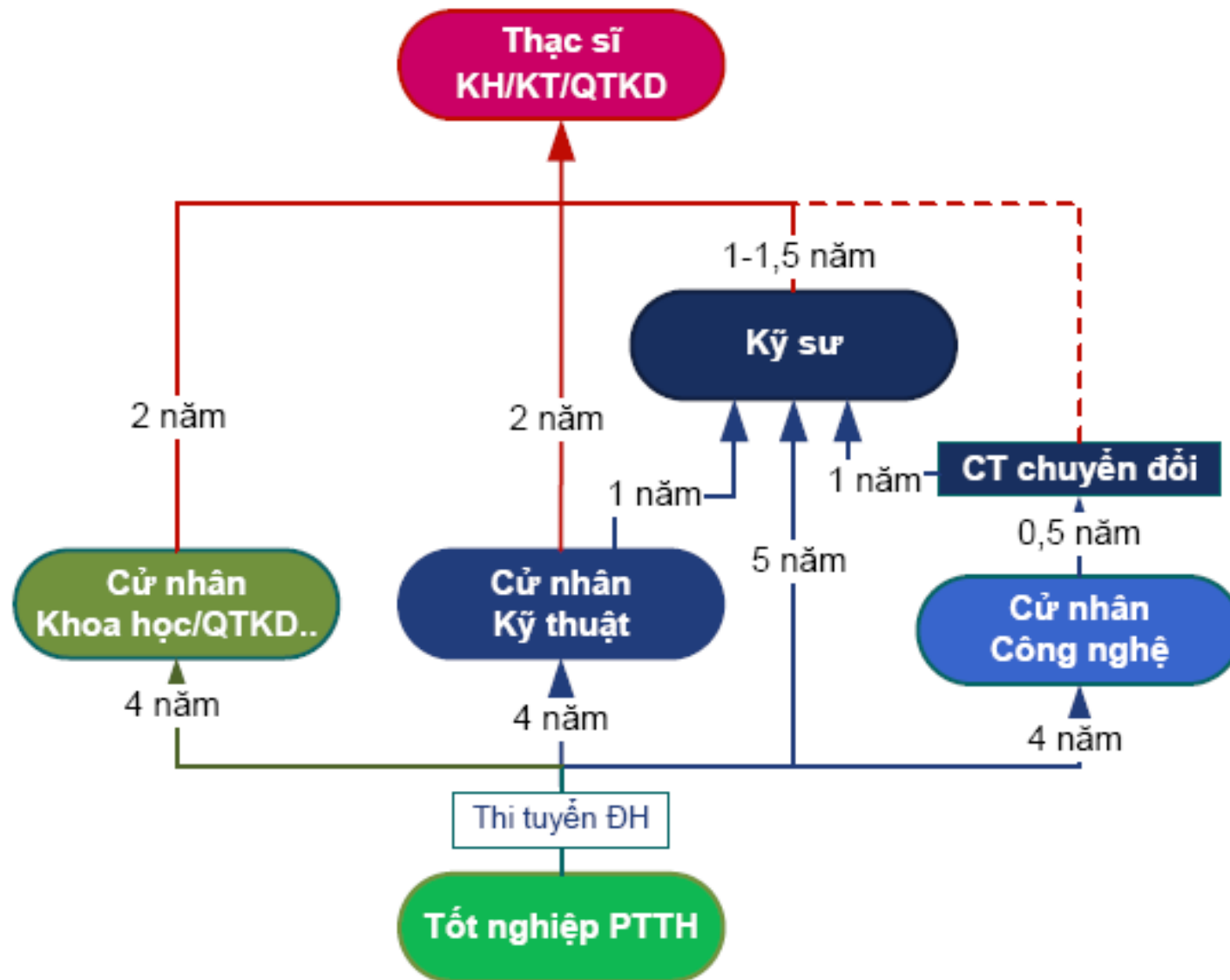
- PTN Mô hình hóa, mô phỏng và tối ưu hóa
- PTN Kỹ thuật tri thức và dữ liệu
- PTN Kỹ thuật phần mềm và tính toán phân tán
- PTN Hệ thống máy tính
- PTN Công nghệ mạng và truyền thông

Các trung tâm nghiên cứu

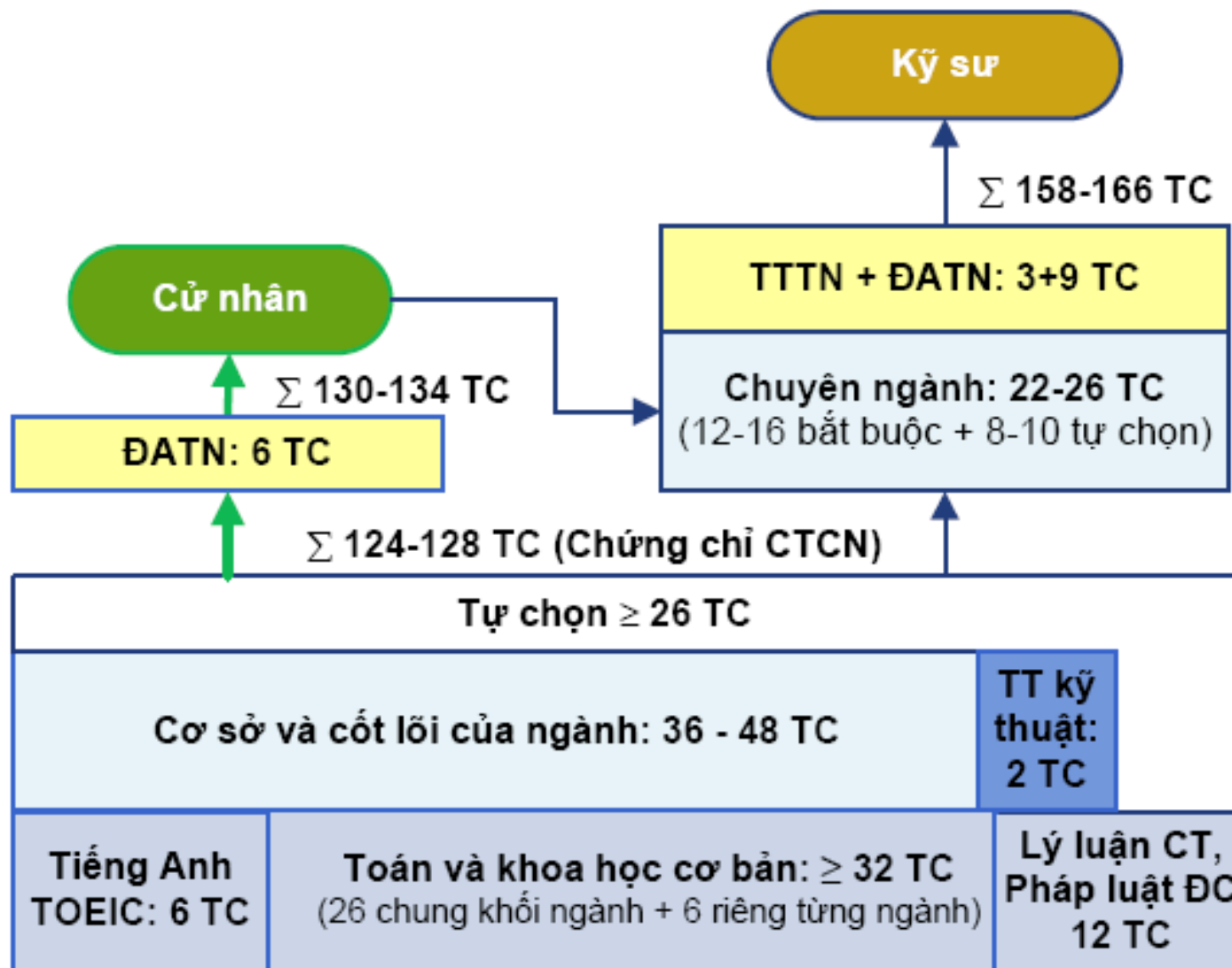
- Trung tâm An ninh mạng (Cyber Security Center)
- Trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ định vị sử dụng vệ tinh (NAVIS)
- Trung tâm Data Science

2. Các chương trình đào tạo

Mô hình đào tạo chung của ĐHBKHN



Cấu trúc chương trình đào tạo chung



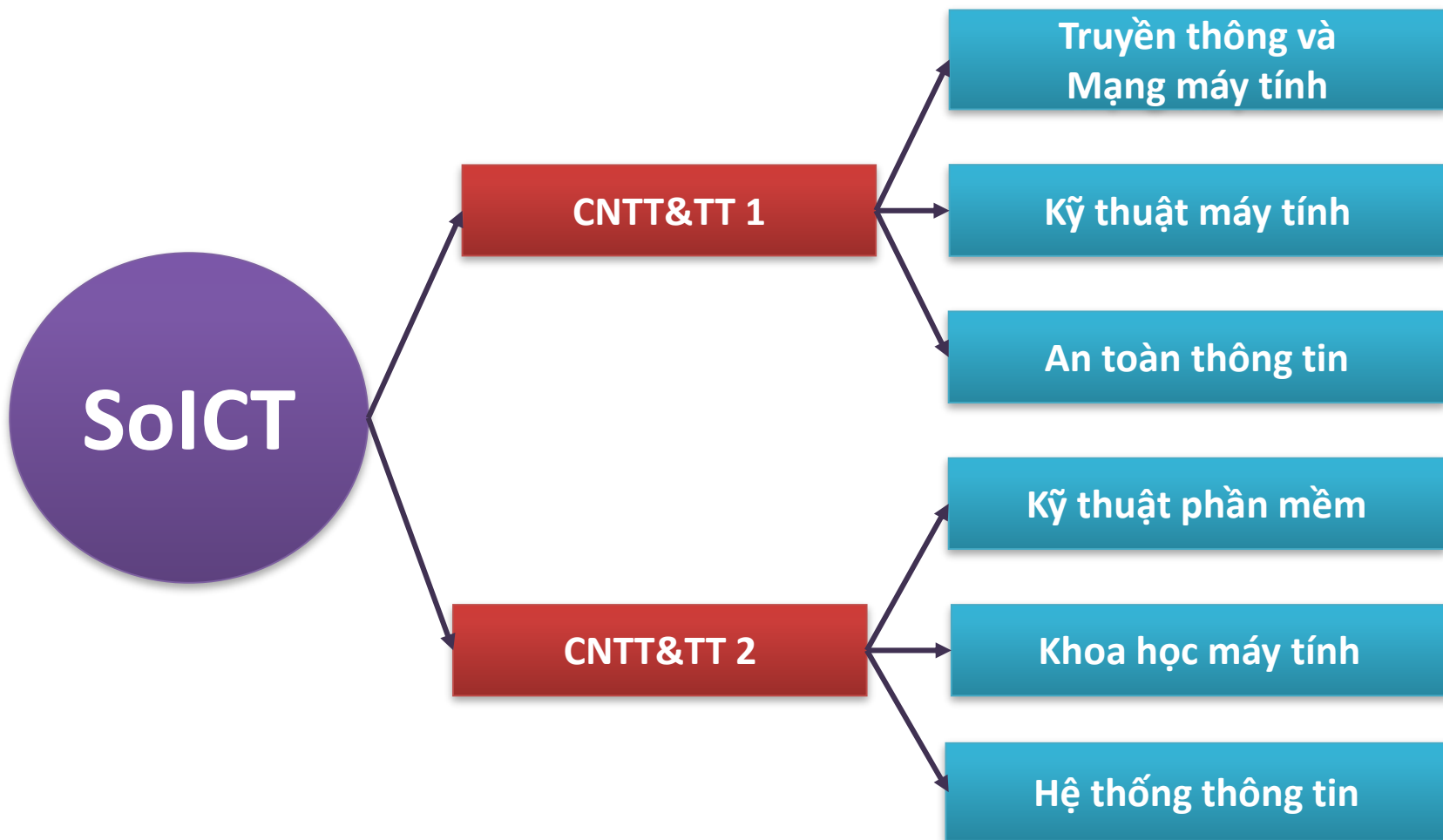
Các CTĐT của Viện CNTT&TT

- Các chương trình đào tạo CNKT và Kỹ sư
 - CTĐT nhóm ngành CNTT-TT 1:
 - Kỹ thuật máy tính
 - Truyền thông và Mạng máy tính
 - An toàn thông tin (chỉ có hệ Kỹ sư)
 - CTĐT nhóm ngành CNTT-TT 2:
 - Khoa học máy tính
 - Hệ thống thông tin
 - Kỹ thuật phần mềm
- CTĐT Cử nhân công nghệ CNTT

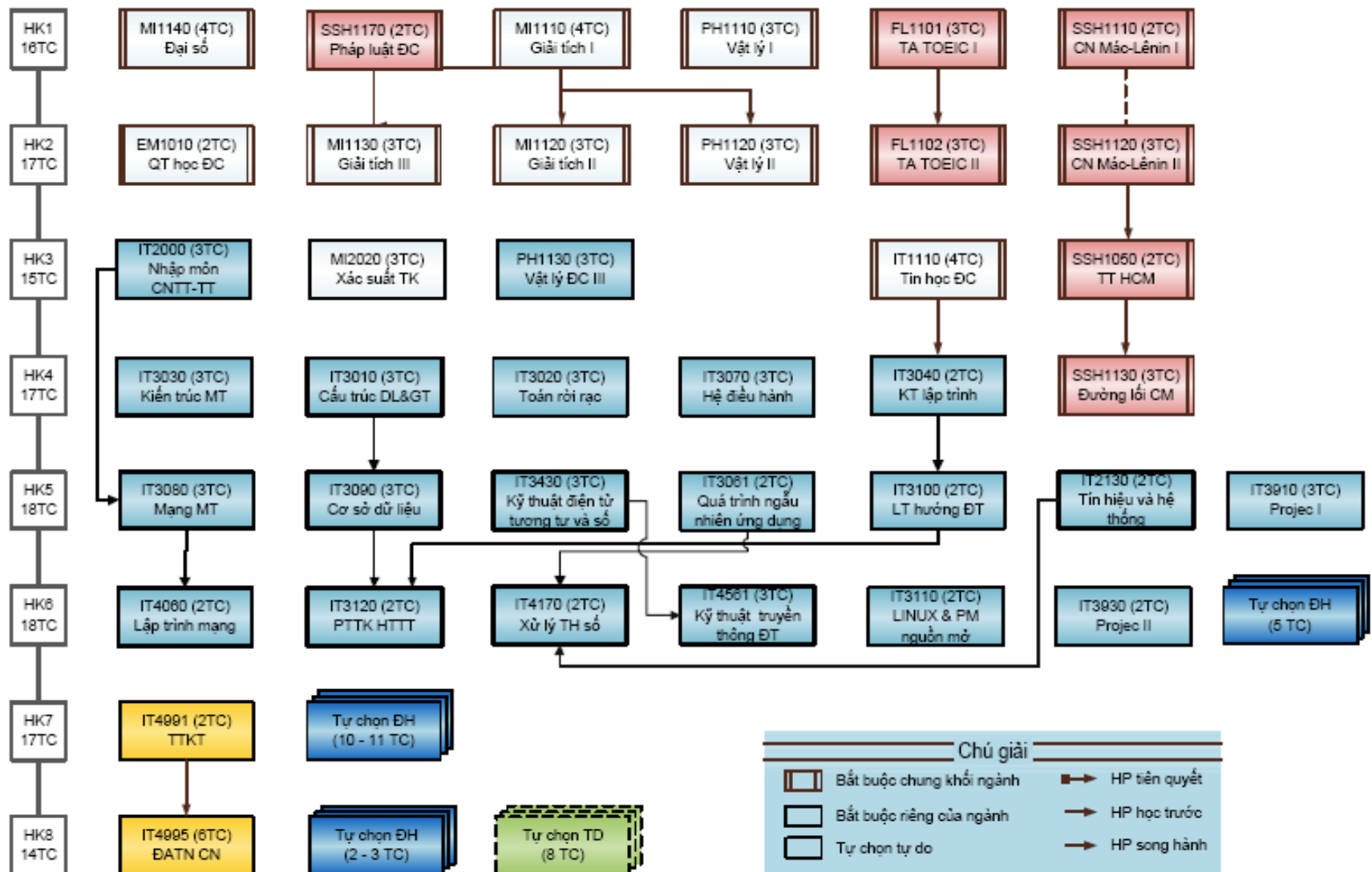
Các CTĐT của Viện CNTT&TT (tiếp)

- CTĐT Kỹ sư tài năng CNTT
- CTĐT Kỹ sư chất lượng cao HTTT&TT
- CTĐT Kỹ sư CNTT&TT Việt-Nhật
- CTĐT Kỹ sư CNTT&TT dạy bằng tiếng Anh
- Các CTĐT liên kết quốc tế (SIE)
- CTĐT kỹ sư bằng 2 CNTT&TT
- CTĐT tại chức
- Các CTĐT sau đại học: thạc sỹ, tiến sỹ

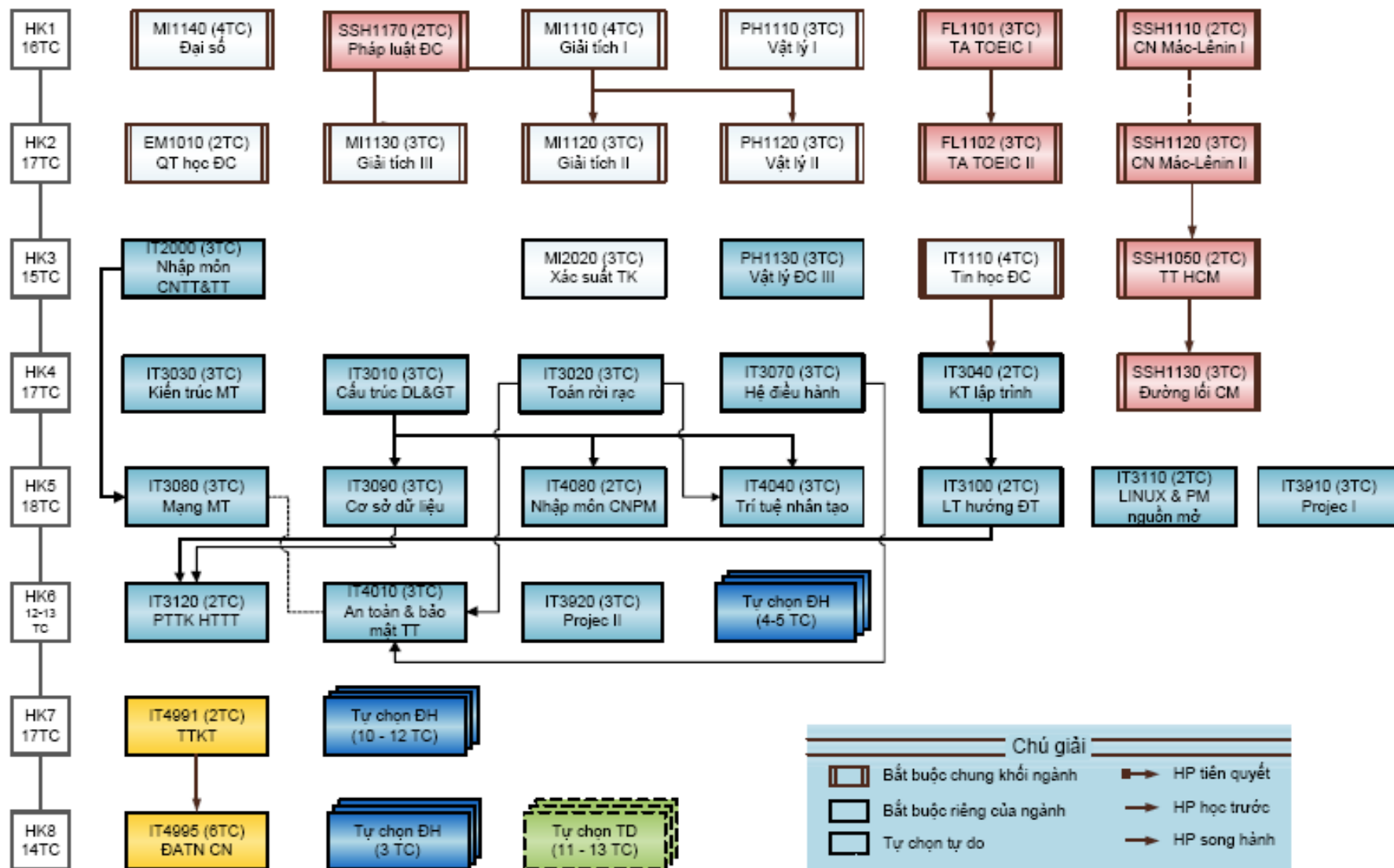
3. CTĐT Cử nhân kỹ thuật và Kỹ sư



Kế hoạch học tập chuẩn CNKT nhóm ngành CNTT-TT 1



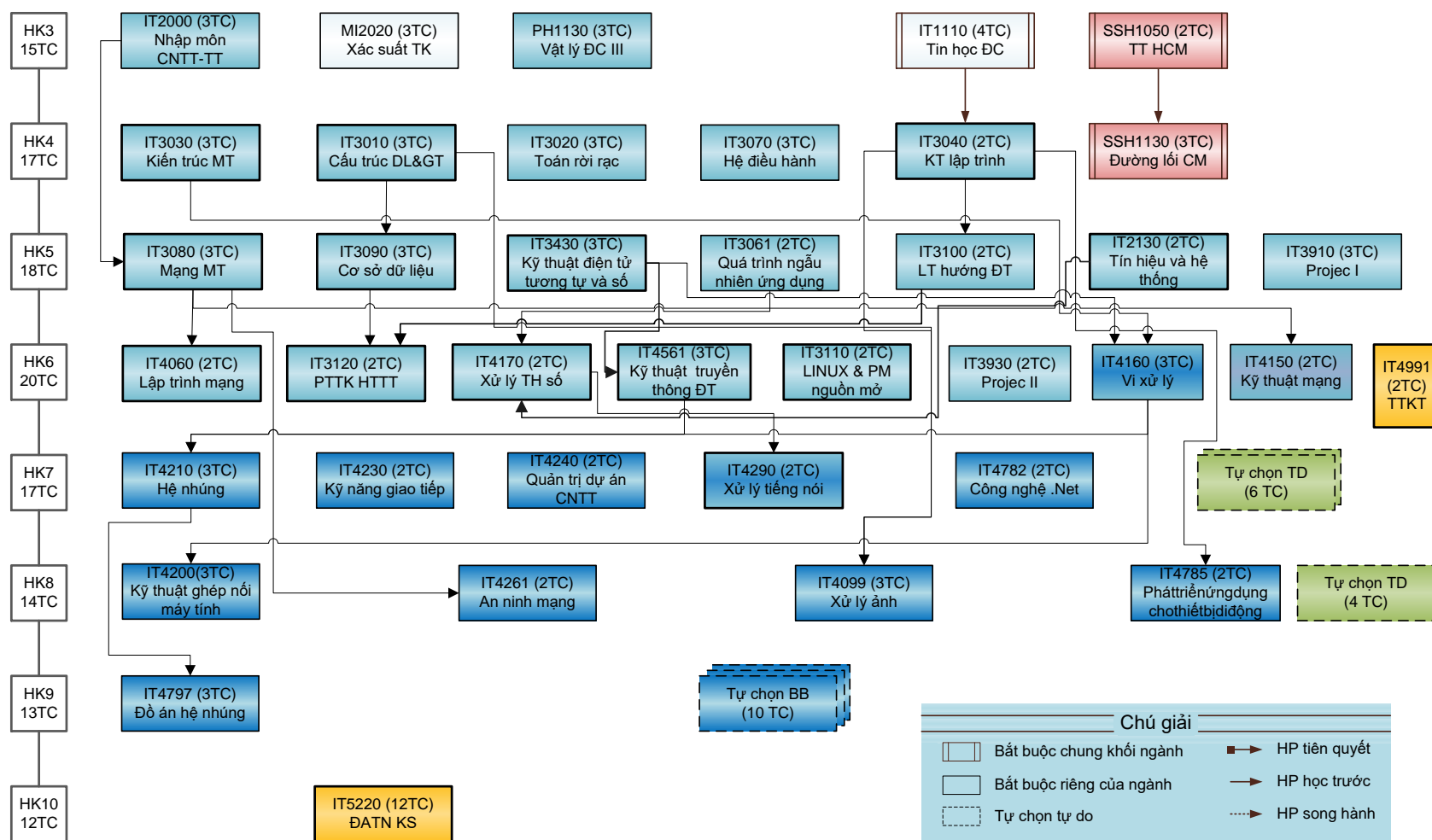
Kế hoạch học tập chuẩn CNKT nhóm ngành CNTT-TT 2



Kế hoạch học tập chuẩn của KS KTMT

Chương trình kỹ sư ngành Kỹ thuật máy tính

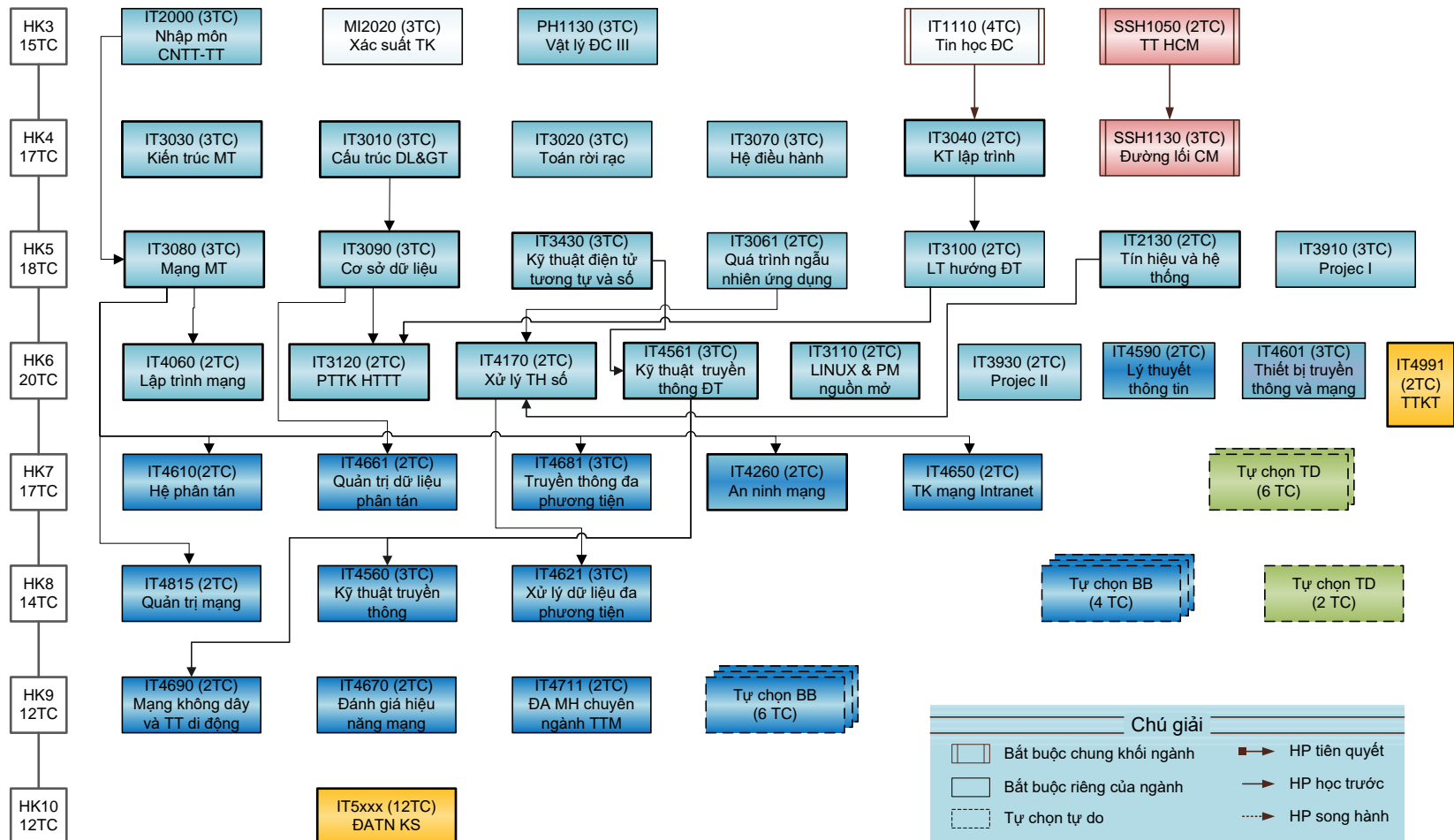
Kế hoạch học tập chuẩn HK3-HK10 (áp dụng từ K58, nhập học 2013)



Kế hoạch học tập chuẩn của KS TT-MMT

Chương trình kỹ sư ngành Truyền thông và mạng máy tính

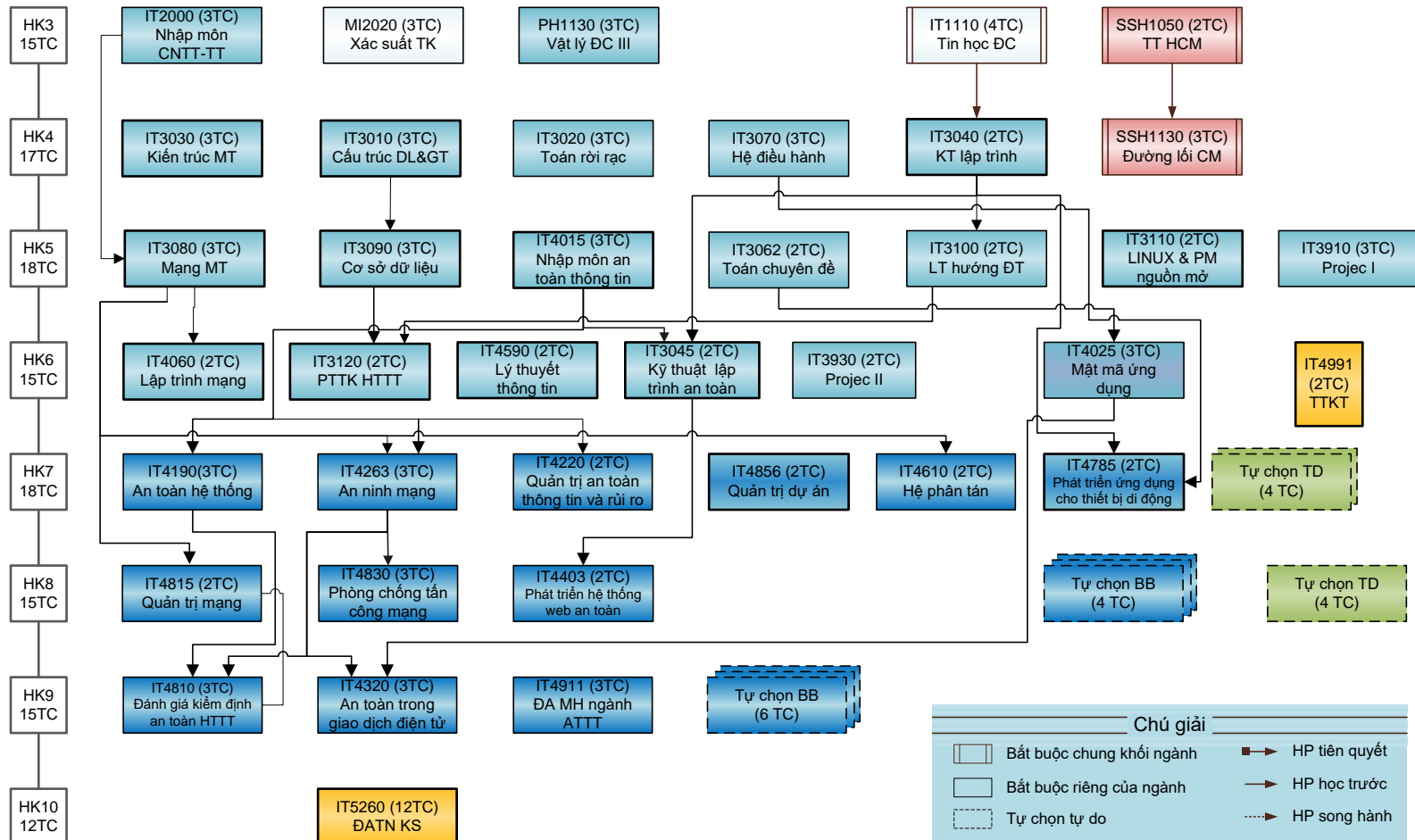
Kế hoạch học tập chuẩn HK3-HK10 (áp dụng từ K54, nhập học 2009)



Kế hoạch học tập chuẩn KS ATTT

Chương trình kỹ sư ngành An toàn thông tin

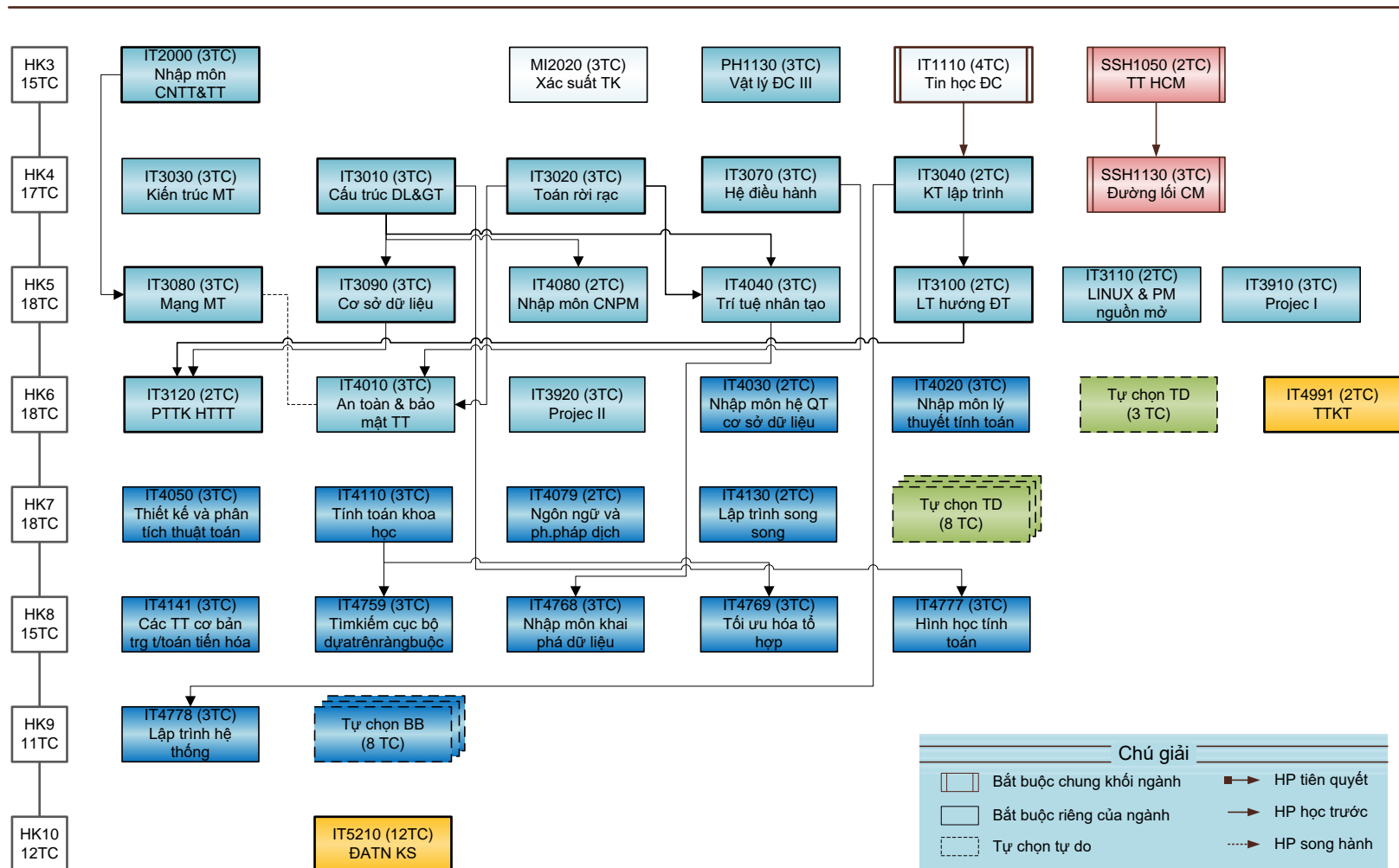
Kế hoạch học tập chuẩn HK3-HK10 (áp dụng từ K58, nhập học 2013)



Kế hoạch học tập chuẩn KS KHMT

Chương trình kỹ sư ngành Khoa học máy tính

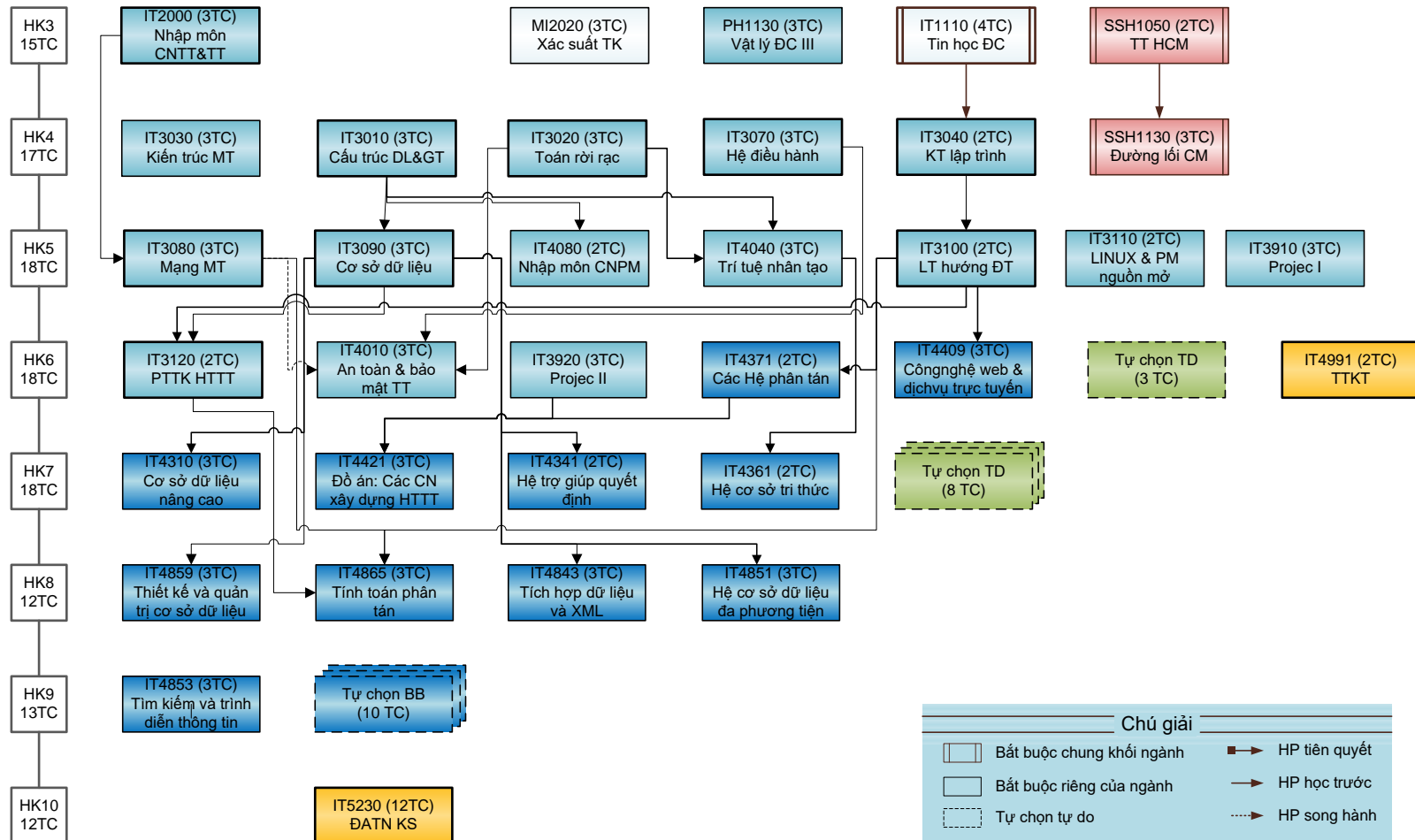
Kế hoạch học tập chuẩn HK3-HK10 (áp dụng từ K54, nhập học 2009)



Kế hoạch học tập chuẩn KS HTTT

Chương trình kỹ sư ngành Hệ thống thông tin

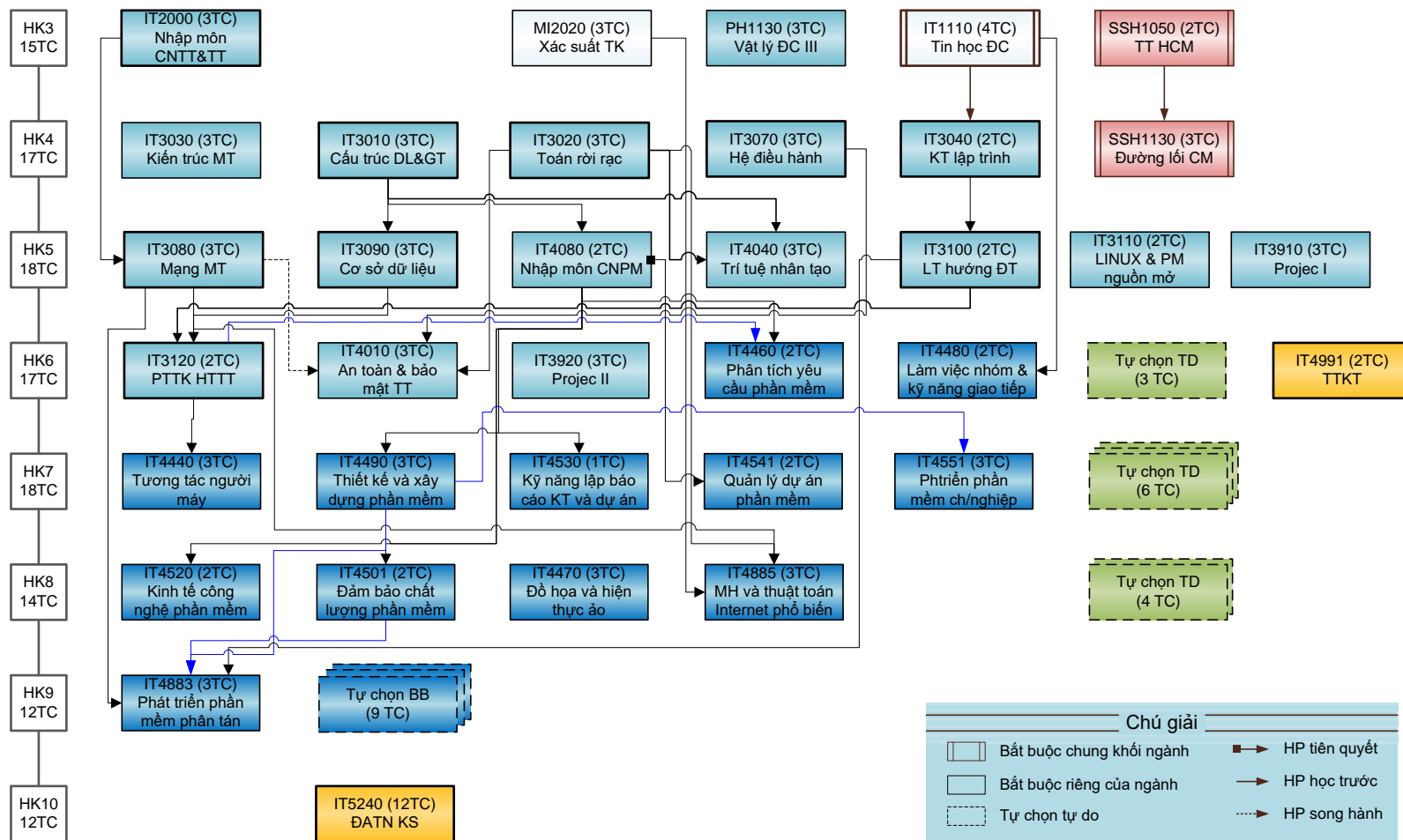
Kế hoạch học tập chuẩn HK3-HK10 (áp dụng từ K54, nhập học 2009)



Kế hoạch học tập chuẩn KS KTPM

Chương trình kỹ sư ngành Kỹ thuật phần mềm

Kế hoạch học tập chuẩn HK3-HK10 (áp dụng từ K54, nhập học 2009)



Định hướng KHMT, 45 TC

- Nhập môn lý thuyết tính toán
- Nhập môn hệ quản trị cơ sở dữ liệu
- Thiết kế và phân tích thuật toán
- Ngôn ngữ và phương pháp dịch
- Tính toán khoa học
- Lập trình song song
- Các thuật toán cơ bản trong tính toán tiến hoá
- Tìm kiếm cục bộ dựa trên ràng buộc
- Nhập môn khai phá dữ liệu
- Tối ưu hoá tổ hợp
- Hình học tính toán
- Lập trình hệ thống

Định hướng HTTT, 42 TC

- Cơ sở dữ liệu nâng cao
- Thiết kế và quản trị cơ sở dữ liệu
- Hệ trợ giúp quyết định
- Hệ cơ sở tri thức
- Các hệ phân tán
- Công nghệ web và dịch vụ trực tuyến
- Đồ án: Các công nghệ xây dựng HTTT
- Tính toán phân tán
- Tích hợp dữ liệu và XML
- Hệ cơ sở dữ liệu đa phương tiện
- Tìm kiếm thông tin và trình diễn thông tin

Định hướng KTPM, 41 TC

- Tương tác Người – Máy
- Phân tích yêu cầu phần mềm
- Làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp
- Thiết kế và xây dựng phần mềm
- Kỹ năng lập báo cáo kỹ thuật và Dự án
- Quản lý dự án phần mềm
- Phát triển phần mềm chuyên nghiệp
- Kinh tế Công nghệ phần mềm
- Đảm bảo chất lượng Phần mềm
- Đồ họa và hiện thực ảo
- Phát triển phần mềm phân tán
- Mô hình và thuật toán Internet phổ biến

Định hướng TT&MMT, 42 TC

- Lý thuyết thông tin
- Thiết bị truyền thông và mạng
- Hệ phân tán
- Quản trị dữ liệu phân tán
- Quản trị mạng
- Truyền thông đa phương tiện
- An ninh mạng
- Thiết kế mạng Intranet
- Kỹ thuật truyền thông
- Xử lý dữ liệu đa phương tiện
- Mạng không dây và truyền thông di động
- Đánh giá hiệu năng mạng
- Đồ án môn học chuyên ngành TTM

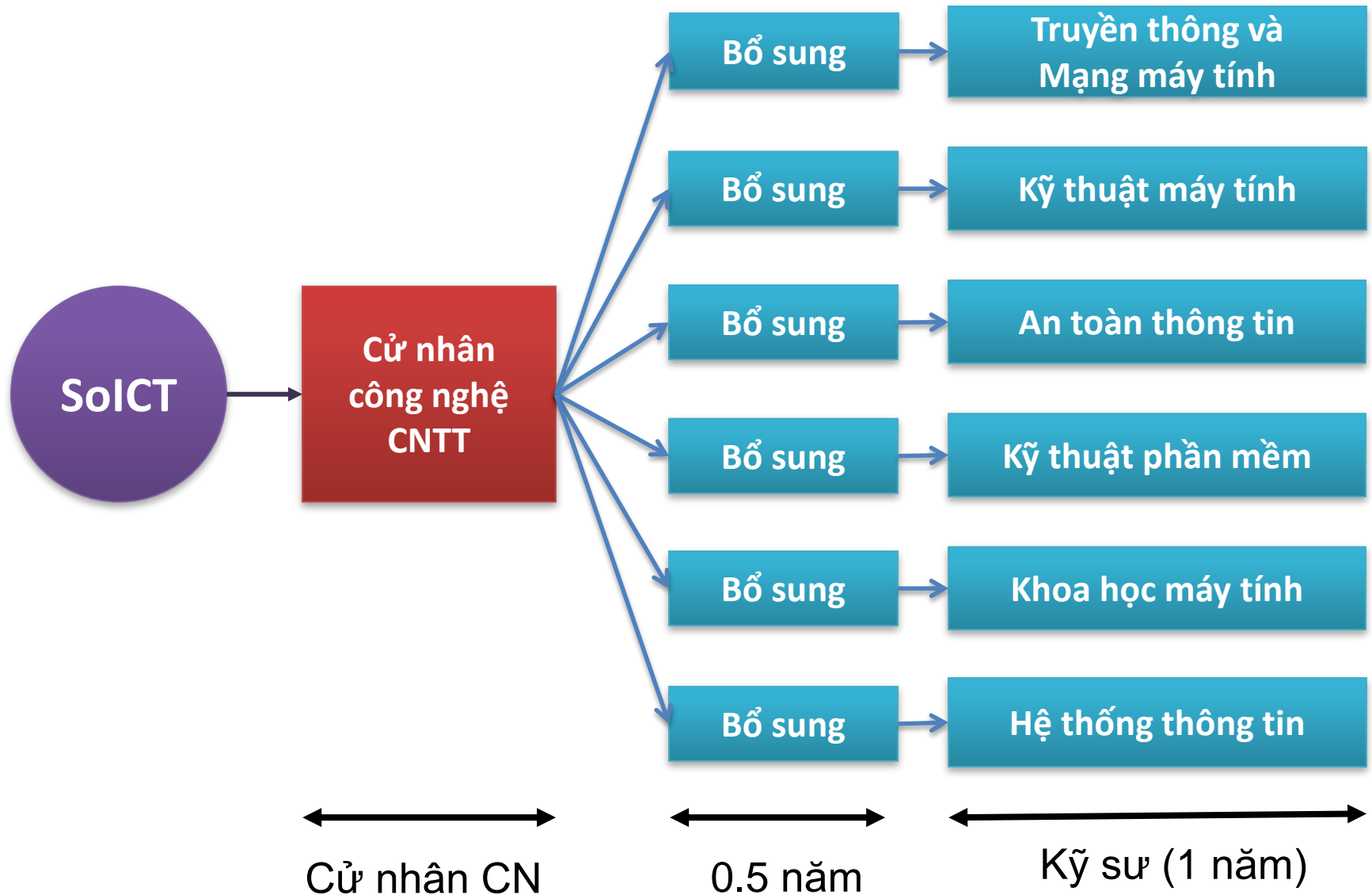
Định hướng KTMT, 41 TC

- Vi xử lý
- Kỹ thuật ghép nối máy tính
- Kỹ thuật mạng
- Quản trị dự án công nghệ thông tin
- Hệ nhúng
- Xử lý tiếng nói
- Đồ án hệ nhúng
- An ninh mạng
- Xử lý ảnh
- Phát triển ứng dụng cho thiết bị di động
- Công nghệ .NET
- Kỹ năng giao tiếp

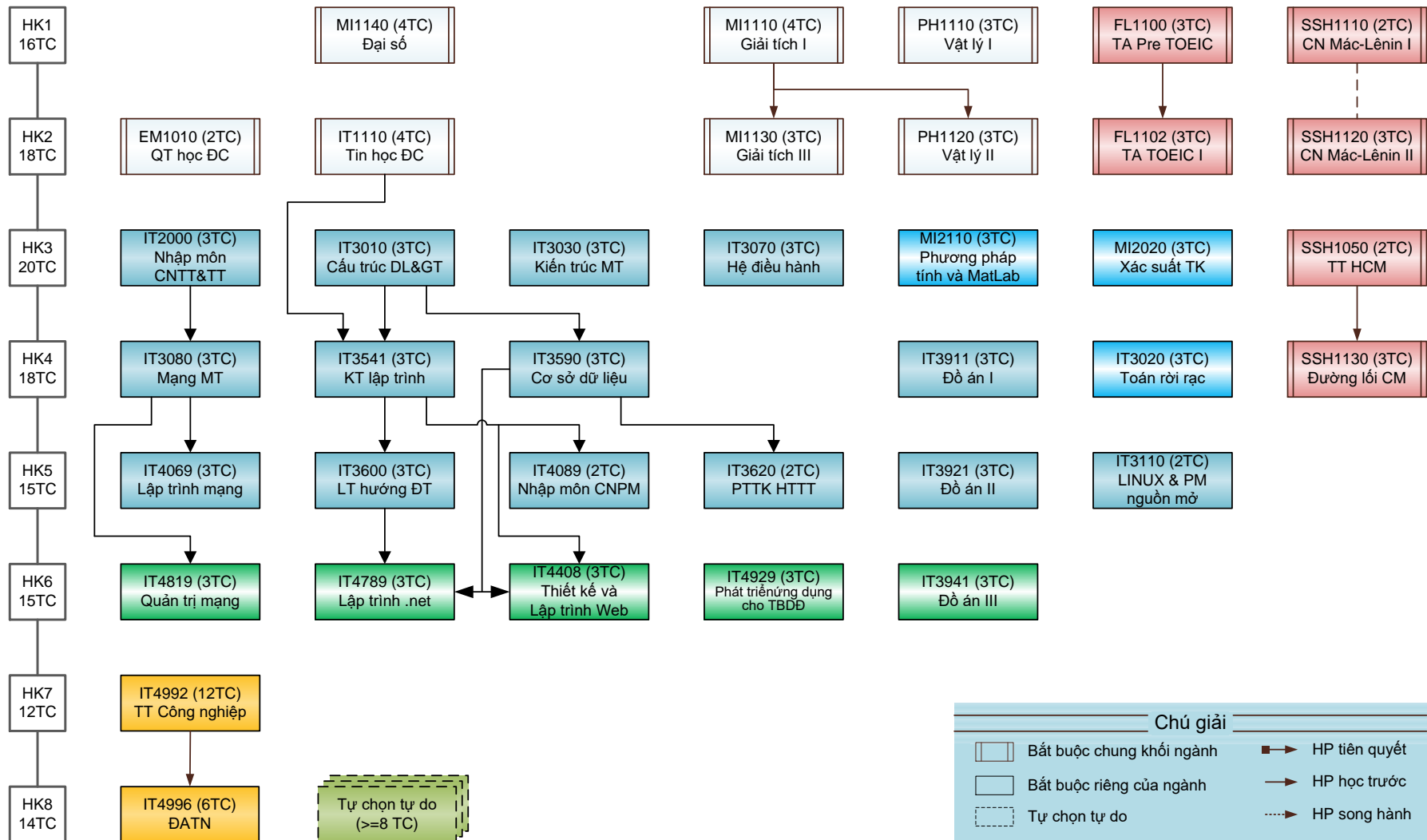
Định hướng ATTT, 45 TC

- Mật mã ứng dụng
- An toàn hệ thống
- An ninh mạng
- Quản trị an toàn thông tin và rủi ro
- Mạng không dây và truyền thông di động
- Quản trị dự án
- Phát triển ứng dụng cho thiết bị di động
- Quản trị mạng
- Phòng chống tấn công mạng
- Phát triển hệ thống Web an toàn
- Đồ án môn học (Thiết kế hệ thống ATTT)
- Đánh giá kiểm định an toàn hệ thống thông tin
- An toàn trong giao dịch điện tử

4. CTĐT Cử nhân công nghệ CNTT



Kế hoạch học tập chuẩn của CNCN CNTT



5. CTĐT KSTN CNTT

- Các học phần cơ sở và cốt lõi ngành:
 - Bắt buộc: 14 môn, 36 TC

Cấu trúc dữ liệu và giải thuật Toán rời rạc Kiến trúc máy tính Kỹ thuật lập trình Tiếng Anh chuyên ngành Toán chuyên đề Hệ điều hành	Mạng máy tính Cơ sở dữ liệu Lập trình hướng đối tượng Linux và phần mềm nguồn mở Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin Điện tử số Project 1
--	--

- Các học phần chuyên ngành
 - Bắt buộc: 13 môn, 32 TC

Lý thuyết thông tin	Trí tuệ nhân tạo
Lý thuyết ngôn ngữ và phương pháp dịch	Hệ phân tán
Xử lý số tín hiệu	Kỹ thuật vi xử lý
Xử lý thông tin mờ	An toàn thông tin
Thiết kế và phân tích thuật toán	Truyền thông đa phương tiện và ứng dụng
Tương tác người - máy	Tính toán song song
	Project 2

Hết bài 2